

Số: /KH-UBND

Tam Điệp, ngày tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH Trồng cây xanh phân tán trên địa bàn thành phố năm 2024

Thực hiện Chỉ thị số 45/CT-TTg ngày 31/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phong trào “Tết trồng cây” và tăng cường công tác bảo vệ, phát triển rừng; Quyết định số 524/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Trồng 1 tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025”; Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 24/5/2021 của UBND tỉnh Ninh Bình trồng cây xanh trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2021-2025, UBND thành phố xây dựng Kế hoạch trồng cây xanh phân tán trên địa bàn thành phố năm 2024 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Phấn đấu năm 2024 toàn thành phố trồng được 267.000 cây xanh phân tán các loại, nhằm bảo vệ môi trường sinh thái, cải thiện cảnh quan và ứng phó với biến đổi khí hậu, góp phần phát triển kinh tế - xã hội; nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức trồng cây xanh theo kế hoạch, công tác chăm sóc, bảo vệ sau trồng cây phải được quan tâm và gắn trách nhiệm quản lý, chăm sóc cây sau khi trồng đến từng cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân.

- Việc tổ chức thực hiện đảm bảo thiết thực, hiệu quả, không phô trương, hình thức; đẩy mạnh xã hội hoá để từng bước giảm dần việc sử dụng ngân sách Nhà nước trong tổ chức trồng cây xanh trên địa bàn thành phố.

- Sau khi thực hiện trồng cây, các đơn vị tổ chức kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm; báo cáo kế hoạch tổ chức và kết quả thực hiện về UBND thành phố (qua phòng Kinh tế) để theo dõi và chỉ đạo thực hiện.

II. NHIỆM VỤ

1. Công tác tuyên truyền

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền đến cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn thành phố tích cực tham gia phong trào trồng cây phân tán, trồng rừng. Việc tổ chức thực hiện kế hoạch trồng cây xanh gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp; phát huy vai trò lãnh đạo, trách nhiệm của các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể, cơ quan, đơn vị các cấp và huy động sự tham gia vào cuộc của các đoàn thể, doanh nghiệp, cán bộ, Đảng viên, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang và nhân dân trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

2. Chỉ tiêu trồng cây xanh

Năm 2024 toàn thành phố trồng được 267.000 cây xanh, bao gồm:

- Khu vực hành lang an toàn hệ thống đường địa phương: 5.000 cây xanh các loại.
- Khu dân cư, công cộng, công sở, trang trại, trường học, nhà máy, khu công nghiệp, khu văn hoá – lịch sử, khu du lịch,...: 12.000 cây xanh các loại
- Khu vực vườn đồi, vườn nhà; đất lâm nghiệp nhỏ lẻ, phân tán (có diện tích nhỏ hơn 0,3 ha): 250.000 cây xanh các loại.

(Chi tiết theo biểu 01 đính kèm)

3. Đối tượng thực hiện

3.1. Trồng cây xanh phân tán

- Cây xanh đô thị: Cây xanh sử dụng công cộng (đường phố, hành lang giao thông và các khu vực công cộng khác trong đô thị); cây xanh sử dụng hạn chế (khuôn viên các trụ sở, trường học, bệnh viện, nghĩa trang, các công trình tín ngưỡng, tôn giáo, nhà ở và các công trình công cộng khác do các tổ chức, cá nhân quản lý và sử dụng).

- Cây xanh nông thôn: Cây lâm nghiệp được trồng trên diện tích vườn, đất ven đường, ven kênh mương, bờ vùng bờ đồng, các mảnh đất nhỏ phân tán khác (diện tích dưới 0,3 ha) theo quy định tại Thông tư số 12/2019/TT-BNNPTNT ngày 25/10/2019 của Bộ nông nghiệp và Phát triển nông thôn; cây xanh công cộng tại khu trung tâm, khu văn hóa lịch sử, tôn giáo, tín ngưỡng, cụm công nghiệp, cây phòng hộ ngoài đồng ruộng, cây phòng hộ chống cát ven biển, cây chống xói mòn theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng QCVN 01: 2019/BXD.

3.2. Danh mục, tiêu chuẩn cây trồng và nguồn cung ứng cây trồng

3.2.1. Danh mục các loài cây trồng phân theo chức năng và địa điểm trồng

Căn cứ vào Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 24/5/2021 của UBND tỉnh về Kế hoạch trồng cây xanh trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2021-2025, trong đó:

a) Phân theo chức năng các loài cây

- Nhóm cây bóng mát kết hợp lấy gỗ lớn: Tổng số 13 loài, gồm: Lát hoa, Xà cừ, Long Nảo, Giỏi, Sao đen, Téch, Nhội, Sura, Muồng đen, Giáng Hương, Re hương, Chò Nâu, Chò chỉ.

- Nhóm cây cảnh quan: Tổng số 11 loài, gồm: Phượng vĩ, Ngọc Lan, Lộc vừng, Ban, Muồng Hoàng Yến, Bàng, Hoa hòe, Vàng anh, Gạo hoa đỏ, Hoa anh đào, Phượng Hoàng lửa.

- Nhóm cây bóng mát kết hợp ăn quả: Tổng số 18 loài, gồm: Sấu, Trám đen, Bơ, Mít, Nhãn (ghép), Vải, Xoài (ghép), Hồng dòn, Đào, Me, Dẻ ăn quả, Mắc mật, Bưởi, Vú sữa, Mận, Mơ, Quất hồng bì.

- Nhóm cây trồng bóng mát kết hợp với tâm linh: Tổng số 9 loài, gồm: cây Sung, Si, Đa, Bò đề, Hoàng Lan, Đại, Kim giao, Tùng bách tán, Ngọc lan.

b) Phân theo địa điểm trồng

- Danh mục cây trồng dọc tuyến giao thông: Tổng số 23 loài, gồm: Sấu, Bơ, Hoa ban, Me; Nhãn, Lát hoa, Xà cừ, Long Nãi, Giỏi, Sao đen, Tách, Nhội, Sưa, Muồng đen, Giáng Hương, Re hương, Chò Nâu, Chò chỉ, Gạo hoa đỏ, Trám đen, Ngọc lan, Hoàng lan, Ban.

- Danh mục cây trồng trong khuôn viên trường học. Tổng số 17 loài, gồm: Đào, Ban, Bàng, Sấu, Lát hoa, Kim giao, Xà cừ, Tách, Phượng vĩ, Lộc vừng, Muồng Hoàng Yến, Bàng đài loan, Hoa hòe, Vàng anh, Ngọc Lan, Long nãi, Hoa anh đào.

- Danh mục cây trồng tại các khu đô thị, cơ quan đơn vị: Tổng số 22 loài, gồm: Sấu, Lát hoa, Xà cừ, Long Nãi, Giỏi ăn hạt, Sao đen, Tách, Nhội, Muồng đen, Giáng Hương, Re hương, Chò Nâu, Chò chỉ, Phượng vĩ, Ngọc Lan, Lộc vừng, Ban, Muồng hoàng yến, Bàng đài loan, Vàng anh, Bàng, Tùng Bách tán.

- Danh mục cây trồng tại các bệnh viện, trạm y tế: Tổng số 15 loài, gồm: Sấu, Xà cừ, Long nãi, Hồng dòn, Sao đen, Ngọc Lan, Lộc vừng, Vàng anh, Tùng Bách Tán, Bàng, Phượng vĩ, Nhội, Giỏi, Đào phai, Quất hồng bì

- Danh mục cây trồng tại các điểm di tích lịch sử, các điểm du lịch. Tổng số 18 loài, gồm: Cây Ban, Sung, Xi, Đa, Bồ đề, Ngọc Lan, Hoàng Lan, Kim giao, Bách tán, Đại, Gạo, Đào, Sa mộc, Thiên tuế, Sưa đỏ, Hoa anh đào, Mận, Mơ, Cây Phượng hoàng lửa.

- Danh mục cây trồng tại vườn đồi, vườn nhà; diện tích lâm nghiệp nhỏ lẻ, phân tán (dưới 0,3 ha): Tổng số 43 loài, gồm: Lát hoa, Xà cừ, Long nãi, Giỏi, Sao đen, Tách, Nhội, Sưa, Muồng đen, Giáng hương, Re hương, Chò nâu, Chò chỉ, Mỡ, Phượng vĩ, Ngọc lan, Lộc vừng, Ban, Sấu, Trám, Bơ, Mít, Nhãn, Vải, Xoài, Hồng dòn, Đào, Dẻ ăn hạt, Mắc mật, Bưởi, Vú sữa, Sung, Si, Đa, Bồ đề, Hoàng lan, Kim giao, Đại, Tùng bách tán, Mơ, Mận, Quất hồng bì, Keo.

- Ngoài ra đối với cây xanh đô thị: Thực hiện quy định tại Nghị định số 64/2010/NĐ - CP ngày 11/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý cây xanh đô thị và Quy định về quản lý cây xanh đô thị, Quyết định số 13/2020/QĐ-UBND ngày 27/4/2020 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc ban hành quy định về quản lý cây xanh trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

3.2.2. Tiêu chuẩn cây trồng

- Đảm bảo về đường kính gốc, chiều cao, loại bầu,...theo quy định, cây đơn thân chưa phân cành.

- Cây thẳng, dáng cân đối, không sâu bệnh.

- Cây có rễ ăn sâu, không có rễ nổi, ưu tiên cây có lá nhám để bắt bụi và xanh quanh năm.

- Cây không có gai sắc nhọn, hoa quả mùi khó chịu, không độc.

3.2.3. Nguồn giống cây trồng

Căn cứ kế hoạch trồng cây hàng năm, các địa phương chủ động chuẩn bị đủ số lượng cây giống có chất lượng với loài cây và tiêu chuẩn cây trồng phù hợp các tiêu chuẩn kỹ thuật.

4. Quản lý, chăm sóc cây trồng

- Cây xanh đô thị: Tổ chức quản lý, chăm sóc cây xanh theo Nghị định số 64/2010/NĐ-CP ngày 11/6/2010 của Chính phủ; Quyết định số 13/2020/QĐ-UBND ngày 27/4/2020 của UBND tỉnh.

- Khu vực nông thôn: Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và UBND các phường, xã trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện trồng, chăm sóc, quản lý bảo vệ cây xanh; giao nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị, các phường, xã; các thôn, tổ dân phố phụ trách từng khu vực, địa điểm trồng cây từ khâu chăm sóc, bảo vệ cây trồng đến khi cây trưởng thành; thường xuyên đánh giá số lượng, tình hình sinh trưởng, phát triển của cây trồng để gắn với việc đánh giá thực hiện nhiệm vụ hàng năm và kiểm điểm việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong mỗi cán bộ Đảng viên và cơ quan đơn vị, phường, xã.

5. Phạm vi thực hiện: Trên địa bàn 09 phường, xã của thành phố

6. Thời gian thực hiện: Trong năm 2024

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế, Ban quản lý rừng phòng hộ thành phố

- Tổ chức Hội nghị triển khai Kế hoạch trồng cây xanh phân tán đến các phòng ban, đơn vị có liên quan và UBND các phường, xã.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các phường, xã trên địa bàn thành phố xây dựng và triển khai thực hiện tốt Kế hoạch trồng cây xanh đảm bảo thiết thực, có hiệu quả; thường xuyên tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về UBND thành phố và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

- Xây dựng dự toán kinh phí từ nguồn ngân sách Nhà nước hỗ trợ cây trồng phân tán sau đầu tư theo hướng dẫn tại (Điều 5 Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ Tướng Chính phủ).

- Phối hợp với UBND các phường, xã, các đơn vị liên quan xây dựng trình tự các bước thực hiện việc hỗ trợ sau đầu tư đối với nguồn cây trồng tại khu vực vườn đồi, vườn nhà, đất lâm nghiệp nhỏ lẻ, phân tán đảm bảo công khai minh bạch tới từng phường, xã, thôn, xóm và cộng đồng dân cư.

- Phối hợp với Hạt Kiểm lâm Tam Điệp, UBND các phường, xã và các đơn vị có liên quan giám sát việc tổ chức nghiệm thu kết quả trồng cây xanh phân tán tại các phường, xã.

- Căn cứ vào kết quả nghiệm thu công tác trồng cây xanh phân tán khu vực vườn đồi, vườn nhà; đất lâm nghiệp nhỏ lẻ, phân tán có diện tích dưới 0,3 ha của các phường, xã gửi về hoàn thiện các thủ tục thanh quyết toán và chuyển nguồn trực tiếp về UBND các phường, xã để thực hiện việc chi trả nguồn kinh phí cho các hộ dân đủ điều kiện nhận hỗ trợ theo đúng quy định.

2. Phòng Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp với các đơn vị có liên quan và UBND các phường, xã xác định vị trí, diện tích trồng cây trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Chủ trì phối hợp với phòng Kinh tế và các phòng, ban, ngành liên quan tham mưu cho UBND thành phố bố trí nguồn kinh phí chi thường xuyên để thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan; hướng dẫn phòng Kinh tế các thủ tục thực hiện việc hỗ trợ sau đầu tư đối với nguồn kinh phí hỗ trợ trồng cây tại khu vực vườn đồi, vườn nhà; đất lâm nghiệp nhỏ lẻ, phân tán (có diện tích dưới 0,3 ha) đảm bảo công khai minh bạch.

4. Phòng Quản lý đô thị

- Căn cứ vào quy hoạch chung và quy hoạch chi tiết chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức rà soát, xác định rõ khuôn viên khu đô thị đủ điều kiện và đảm bảo đúng các quy định để trồng cây xanh, xây dựng kế hoạch, thống nhất với phòng Kinh tế lựa chọn và đề xuất loại cây trồng phù hợp theo địa bàn; rà soát, xác định đoạn đường và các tuyến đường đủ điều kiện và đảm bảo đúng các quy định để trồng cây xanh trong phạm vi hành lang an toàn hệ thống đường địa phương.

- Trong quá trình lập, thẩm định, hoặc tham gia ý kiến đầu tư các dự án công trình giao thông đi qua đô thị (đường quốc lộ, đường đô thị,...), khu vực dân cư (đầu giá, giao đất,...) có liên quan đến hạng mục trồng cây xanh phải xem xét, đánh giá xác định tỷ lệ cây xanh, chủng loại, vị trí, khoảng cách cây trồng và các yêu cầu khác về cây trồng theo quy định và quy chuẩn xây dựng đảm bảo an toàn giao thông, kết cấu hạ tầng kỹ thuật.

5. Phòng Văn hóa và Thông tin; Trung tâm văn hóa, thể thao và truyền thanh thành phố; đài truyền thanh các phường, xã

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã tăng cường tuyên truyền, phổ biến về mục đích, ý nghĩa của trồng cây xanh trên địa bàn thành phố đến các cơ quan, đơn vị và nhân dân qua các hình thức: Tuyên truyền trên hệ thống đài phát thanh phường, xã, treo Pano, áp – phích, khẩu hiệu tại các trung tâm phường, xã, thôn, xóm, các trục đường giao thông chính để người dân biết, tích cực tham gia thực hiện.

6. Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị thành phố tam Điệp

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện trồng, chăm sóc, quản lý bảo vệ cây trồng khu vực hành lang các tuyến giao thông theo quy định.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan trong công tác trồng, di chuyển, chặt hạ, cắt tỉa, chăm sóc cây xanh trong phạm vi đất được giao quản lý.

7. Các phòng, ban, ngành, các cơ quan đóng trên địa bàn thành phố

Hướng dẫn, tuyên truyền cán bộ, công chức, viên chức tích cực tham gia trồng cây xanh, kiểm tra, giám sát việc thực hiện trồng, chăm sóc, quản lý bảo vệ cây trồng tại khuôn viên trụ sở cơ quan và các đơn vị trực thuộc quản lý.

8. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh thành phố

Tích cực động viên hội viên, đoàn viên tham gia thực hiện Kế hoạch với phương châm trồng cây, trồng rừng, chăm sóc và bảo vệ cây xanh là trách nhiệm và nghĩa vụ của mọi tổ chức, cá nhân, hộ gia đình để góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, phát triển đất nước bền vững.

9. Hạt Kiểm lâm Tam Điệp

- Chủ trì, hướng dẫn kỹ thuật trồng rừng phòng hộ, rừng sản xuất; trồng cây phân tán khu vực vườn đồi, vườn nhà; đất lâm nghiệp nhỏ lẻ, phân tán có diện tích nhỏ hơn 0,3 ha.

- Phối hợp với Ban quản lý rừng phòng hộ thành phố kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện trồng cây phân tán trên địa bàn thành phố.

- Phối hợp với Ban quản lý rừng phòng hộ thành phố và UBND các phường, xã giám sát việc tổ chức nghiệm thu cây trồng phân tán khu vực vườn đồi, vườn nhà; đất lâm nghiệp nhỏ lẻ, phân tán có diện tích nhỏ hơn 0,3 ha đảm bảo theo đúng quy định.

10. UBND các phường, xã

- Tổ chức Hội nghị tuyên truyền, phổ biến sâu rộng tới cán bộ đảng viên và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn quản lý nhận thức rõ và đầy đủ Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 24/5/2021 của UBND tỉnh và Kế hoạch trồng cây xanh phân tán trên địa bàn thành phố năm 2024

- Phân công cán bộ địa chính rà soát, kiểm tra diện tích trồng cây xanh phân tán trên địa bàn phường, xã.

- Tổ chức rà soát quy hoạch sử dụng đất, trong đó xác định quỹ đất trồng cây xanh phân tán; xây dựng kế hoạch trồng cây xanh phân tán năm 2024 đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu Kế hoạch được UBND thành phố giao tại kế hoạch này. Đảm bảo diện tích đất đai thuộc các đối tượng trồng cây phân tán phải có chủ quản lý cụ thể, rõ ràng.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện các dự án phát triển cây xanh trên địa bàn. Tổ chức, duy trì, phát triển phong trào “Tết trồng cây” và trồng cây nhân dân hàng năm; giao chỉ tiêu kế hoạch trồng cây cho các tổ chức, đoàn thể, tổ dân phố, thôn, xóm và cộng đồng dân cư.

- Tổ chức kiểm tra, chỉ đạo, giám sát, phân công trách nhiệm cho các thôn, xóm, tổ dân phố, tổ chức, đoàn thể trong quá trình trồng, chăm sóc, bảo vệ, quản lý cây xanh.

- Bố trí nguồn ngân sách địa phương, huy động các nguồn vốn hợp pháp khác từ các tổ chức, cá nhân, cộng đồng trong và ngoài nước theo quy định, góp phần thực hiện thắng lợi Kế hoạch trồng cây xanh, trồng rừng tại địa phương.

- Rà soát, kiểm tra lập hồ sơ theo dõi, thẩm định đơn đăng ký, bản cam kết của các hộ gia đình, cá nhân xin nhận hỗ trợ trồng cây xanh phân tán đảm bảo theo đúng quy định.

- Tiếp nhận đơn đăng ký xin nhận hỗ trợ, bản cam kết và các giấy tờ đất có liên quan của các hộ gia đình, cá nhân; Chủ trì, chịu trách nhiệm thành lập tổ công tác và phối hợp với phòng Kinh tế, Ban quản lý rừng phòng hộ thành phố, Hạt kiểm lâm Tam Điệp và các đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra, thẩm định, nghiệm thu diện tích, số lượng cây trồng được kê khai trong đơn đăng ký của các hộ gia đình, cá nhân xin nhận hỗ trợ trồng cây xanh phân tán đảm bảo đúng theo quy định. Tổng hợp kết quả nghiệm thu và báo cáo về UBND thành phố (*qua phòng Kinh tế thành phố*) **trước ngày 30/9/2024.**

- Hàng tháng báo cáo về số lượng cây trồng phân tán của đơn vị được giao chỉ tiêu tại Kế hoạch này về UBND thành phố (*qua phòng Kinh tế*) **trước ngày 20 hàng tháng.**

Trên đây là Kế hoạch trồng cây xanh phân tán trên địa bàn thành phố năm 2024, UBND thành phố yêu cầu các phòng, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố; | (để b/c)
- Chủ tịch và các PCT UBND thành phố;
- Các phòng, ban, đơn vị, đoàn thể thành phố;
- Hạt Kiểm lâm Tam Điệp;
- UBND các phường, xã;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tổng Đức Thuận

**BIỂU 01: TỔNG HỢP CHI TIẾT CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TRỒNG CÂY XANH TRÊN
ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ NĂM 2024**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /3/2024 của UBND thành phố Tam Điệp)

ĐVT: cây

TT	Phường, xã	Chỉ tiêu kế hoạch trồng cây xanh năm 2024	Ghi chú
TỔNG TOÀN THÀNH PHỐ		267.000	
-	Hành lang an toàn hệ thống đường địa phương	5.000	
-	Khu dân cư, công cộng, công sở, trang trại, trường học, nhà máy, khu công nghiệp, khu văn hóa-lịch sử, khu du lịch,...	12.000	
-	Vườn đồi, vườn nhà, đất lâm nghiệp nhỏ lẻ, phân tán (có diện tích nhỏ hơn 0,3 ha)	250.000	
1	Xã Đông Sơn	142.100	
-	Hành lang an toàn hệ thống đường địa phương	600	
-	Khu dân cư, công cộng, công sở, trang trại, trường học, nhà máy, khu công nghiệp, khu văn hóa-lịch sử, khu du lịch,...	1.500	
-	Vườn đồi, vườn nhà, đất lâm nghiệp nhỏ lẻ, phân tán (có diện tích nhỏ hơn 0,3 ha)	140.000	
2	Xã Quang Sơn	26.900	
-	Hành lang an toàn hệ thống đường địa phương	600	
-	Khu dân cư, công cộng, công sở, trang trại, trường học, nhà máy, khu công nghiệp, khu văn hóa-lịch sử, khu du lịch,...	1.300	
-	Vườn đồi, vườn nhà, đất lâm nghiệp nhỏ lẻ, phân tán (có diện tích nhỏ hơn 0,3 ha)	25.000	
3	Xã Yên Sơn	21.900	
-	Hành lang an toàn hệ thống đường địa phương	550	
-	Khu dân cư, công cộng, công sở, trang trại, trường học, nhà máy, khu công nghiệp, khu văn hóa-lịch sử, khu du lịch,...	1.350	
-	Vườn đồi, vườn nhà, đất lâm nghiệp nhỏ lẻ, phân tán (có diện tích nhỏ hơn 0,3 ha)	20.000	
4	Phường Nam Sơn	27.100	
-	Hành lang an toàn hệ thống đường địa phương	600	

-	Khu dân cư, công cộng, công sở, trang trại, trường học, nhà máy, khu công nghiệp, khu văn hóa-lịch sử, khu du lịch,...	1.500	
-	Vườn đồi, vườn nhà, đất lâm nghiệp nhỏ lẻ, phân tán (có diện tích nhỏ hơn 0,3 ha)	25.000	
5	Phường Bắc Sơn	7.050	
-	Hành lang an toàn hệ thống đường địa phương	550	
-	Khu dân cư, công cộng, công sở, trang trại, trường học, nhà máy, khu công nghiệp, khu văn hóa-lịch sử, khu du lịch,...	1.500	
-	Vườn đồi, vườn nhà, đất lâm nghiệp nhỏ lẻ, phân tán (có diện tích nhỏ hơn 0,3 ha)	5.000	
6	Phường Tây Sơn	6.700	
-	Hành lang an toàn hệ thống đường địa phương	500	
-	Khu dân cư, công cộng, công sở, trang trại, trường học, nhà máy, khu công nghiệp, khu văn hóa-lịch sử, khu du lịch,...	1.200	
-	Vườn đồi, vườn nhà, đất lâm nghiệp nhỏ lẻ, phân tán (có diện tích nhỏ hơn 0,3 ha)	5.000	
7	Phường Trung Sơn	11.700	
-	Hành lang an toàn hệ thống đường địa phương	500	
-	Khu dân cư, công cộng, công sở, trang trại, trường học, nhà máy, khu công nghiệp, khu văn hóa-lịch sử, khu du lịch,...	1.200	
-	Vườn đồi, vườn nhà, đất lâm nghiệp nhỏ lẻ, phân tán (có diện tích nhỏ hơn 0,3 ha)	10.000	
8	Phường Tân Bình	11.850	
-	Hành lang an toàn hệ thống đường địa phương	550	
-	Khu dân cư, công cộng, công sở, trang trại, trường học, nhà máy, khu công nghiệp, khu văn hóa-lịch sử, khu du lịch,...	1.300	
-	Vườn đồi, vườn nhà, đất lâm nghiệp nhỏ lẻ, phân tán (có diện tích nhỏ hơn 0,3 ha)	10.000	
9	Phường Yên Bình	11.700	
-	Hành lang an toàn hệ thống đường địa phương	550	
-	Khu dân cư, công cộng, công sở, trang trại, trường học, nhà máy, khu công nghiệp, khu văn hóa-lịch sử, khu du lịch,...	1.150	
-	Vườn đồi, vườn nhà, đất lâm nghiệp nhỏ lẻ, phân tán (có diện tích nhỏ hơn 0,3 ha)	10.000	